

51 - Học trò biết ơn thầy.

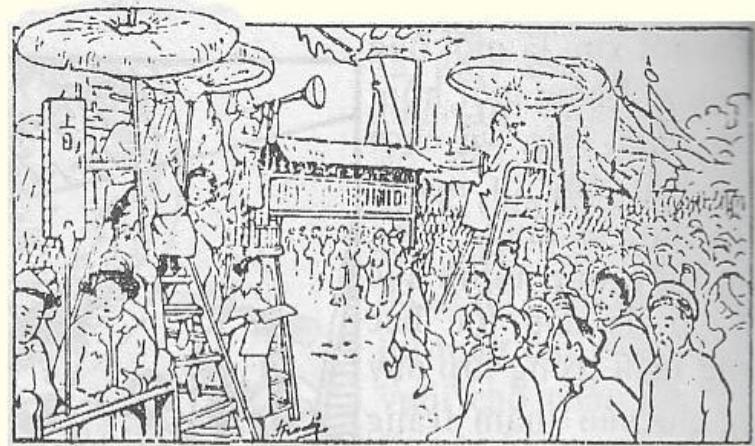
Ông Carnot xưa là một ông quan to nước Pháp, một hôm nhân lúc rảnh việc, về chơi quê nhà. Khi ông đi ngang qua trường học ở làng, trông thấy ông thầy dạy mình lúc bé, bấy giờ đã đầu tóc bạc phơ, đang ngồi trong lớp dạy học. Ông ghé vào thăm trường và chạy ngay lại trước mặt thầy giáo, chào hỏi lễ phép mà nói rằng: "Tôi là Carnot đây, thầy còn nhớ tôi không?" Rồi ông ngoanh lại khuyên bảo học trò rằng: "Ta bình sinh, nhất là on cha, on mẹ ta, sau on thầy ta đây, vì nhò có thầy chịu khó dạy bảo, ta mới làm nên sự nghiệp ngày nay".



Ông Carnot chào thầy học.

Học trò phải biết ơn thầy.

52 - Các khoa thi.



Xướng danh tại tràng hương thí.

Ngày xưa, học trò chữ nho đi thi để có chân khoa mục và ra làm quan. Thi có hai khoa: thi Hương và thi Hội.

Những người đậu thi hương chia ra làm hai hạng: một là hương cống sau gọi là cử nhân, hai là sinh đồ sau gọi là tú tài. Còn người đậu thi hội thì có ba hạng gọi là tiến sĩ (nhà Trần gọi là thái học sinh). Vua Lê Thái Tôn muốn cho việc thi cử thêm bề trọng thể, mới lập ra lệ vinh quy.

Ngài lại sai khắc tên những người đậu tiến sĩ vào bia đá. Những bia đá ấy nay còn dựng ở nhà Văn Miếu ở Hà Nội và Huế.

Ngày xưa thi đậu thì được vinh qui.

53 - Học thuộc lòng.



Thằng Bút đọc bài ở lớp học.

Trò Bút học bài ngũ ngôn. Nó đọc cả bài hai ba lượt,
rất có ý và nhận nghĩa cho thật hiểu.
Nó đọc câu đầu, rồi không nhìn vào sách mà đọc lại.
Nó đọc thong thả, rõ ràng, không sai chút nào.
Nó đọc sang câu thứ hai. Thuộc rồi, đọc lại cả với câu
đầu. Rồi nó học luôn như thế cho đến câu cuối cùng.
Sau Bút học lại cả bài, năm bảy lần. Lúc bấy giờ, gấp
sách lại, đọc lùa lùa, chắc mai vào lớp không sợ ngắc ngứ.

Đọc bài thuộc lùa lùa.

54 - Làm người phải học.

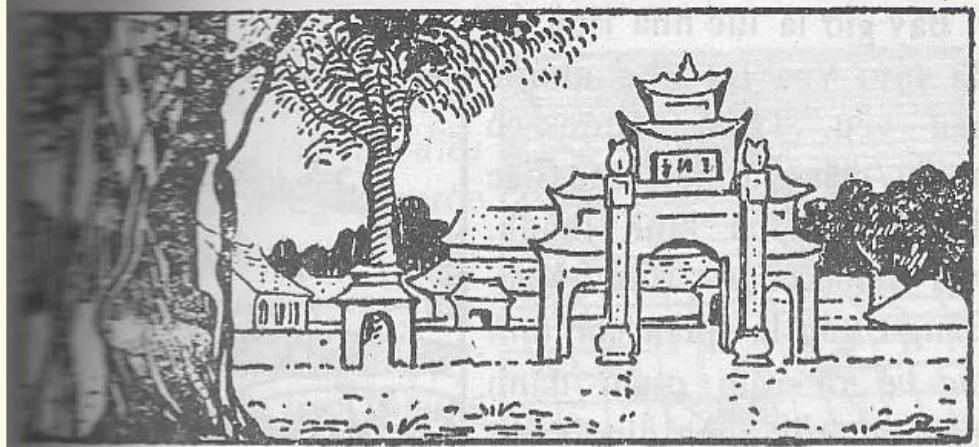


Cha bảo con: " Ngọc có giũa, có mài mới có giá".

Ngọc kia chẳng giũa, chẳng mài,
Cũng thành vô dụng, cũng hoài ngọc đi.
Con người ta có khác gì,
Học hành quý giá, ngu si hư đòn.
Những anh mít đặc thôi thời.
Ai còn mua chuộc, đón mời làm chi.

Làm người phải học.

55 - Chùa làng tôi.



Một cảnh chùa.

Chùa làng tôi lợp bằng ngói, đàng trước có sân, bên cạnh có ao, xung quanh có vườn. Ở trước sân có tam quan, trên là gác chuông, dưới là cửa để ra vào. Trong chùa, trên bệ cao, thì có nhiều tượng Phật bằng gỗ, sơn son thiếp vàng. Sau chùa thì có nhà tổ và chỗ các sư ở. Hai bên thì là nhà khách. Ngoài sân chùa thì có bia đá, ghi công đức những người đã có công với nhà chùa. Ngoài vườn có vài ngọn tháp, là mộ những vị sư đã tịch ở đấy.

Này răm, mồng một, cứ đến tối, tôi thường theo bà tôi lên chùa lễ. Sư cụ tụng kinh, gõ mõ, ngồi ở trên; bà tôi và các già ngồi ở dưới, vừa lễ vừa Nam-mô Phật. Trên bàn thờ thì đèn nến sáng choang, khói hương nghi ngút, trông thật nghiêm trang.

Nhà sư gõ mõ tụng kinh.

56 - Một kẻ tháo nghịch - Mạc Đăng Dung.

Bấy giờ là lúc nhà Hậu Lê đã suy. Vua thì nhu nhược hèn yếu. Trong nước có nhiều giặc giã nổi lên. Giặc đến đánh phá kinh thành, vua phải chạy trốn. Mạc Đăng Dung là quan coi lính túc vệ ra cầm quân đánh giặc. Giặc tan rồi, nhân dịp ấy giữ lấy binh quyền và các quyền hành trong nước, việc gì cũng quyết định cả. Vua thấy thế lo sợ, chạy trốn, định lấy quân các nơi về đánh Đăng Dung. Nhưng Đăng Dung bắt được vua, đem giết đi rồi tự xưng làm vua mà lập ra nhà Mạc.

Tuy Đăng Dung đã lên ngôi rồi, nhưng trong nước còn nhiều người theo về nhà Lê.



Mạc Đăng dung vào thi võ.

Về cuối đời nhà Lê, trong nước có nhiều giặc giã.

57 - Mưa dầm gió bắc.

Về mùa đông, gặp khi mưa dầm gió bắc, thì phong cảnh nhà quê trông thật tiêu điều buồn bã. Ngoài đồng thì nước giá, thỉnh thoảng mới thấy lác đác có người cày hay bừa. Người nào người nấy cặm cụi mà làm, không chuyện trò vui vẻ như khi ấm áp. Trong làng thì đường sá vắng tanh, bùn lầy đến mắt cá. Xung quanh mình, không có một tiếng động, chỉ nghe gió thổi vào bụi tre ù ù, giọt nước rơi xuống nước lách tách.



Cảnh mưa dầm.

Mưa dầm lâu cũng lụt.

58 - Cơn mưa.



Chạy mưa.

Mây kéo đen nghẹt một góc trời.

Trời đương nóng nực, lá cây ngọn cỏ im phăng phắc, bỗng có cơn gió mát thổi. Ngang lên trông thấy về phía đông nam mây kéo đen nghẹt một góc trời. Ai cũng bảo rằng sắp có trận mưa to. Ngoài đường cái kè đi người lại, người nào cũng bước ráo cẳng để chóng về đến nhà, hay để tìm chỗ trú cho khỏi ướt. Ở trong nhà thì tiếng gọi nhau ơi ơi chạy mưa. Nào là quần áo, chiếu chăn, thóc lúa, rom rạ, phải chạy cho mau. Đâu đâu cũng có tiếng động xôn xao, khác thường.

Duy chỉ có ở ngoài đồng, anh đi cày, chị đi cấy, là cứ điềm nhiên làm việc, vì họ đã phòng bị nón và áotoi rồi.

59 - Đứa bé và con mèo.



Cô Mão kéo đuôi con mèo.

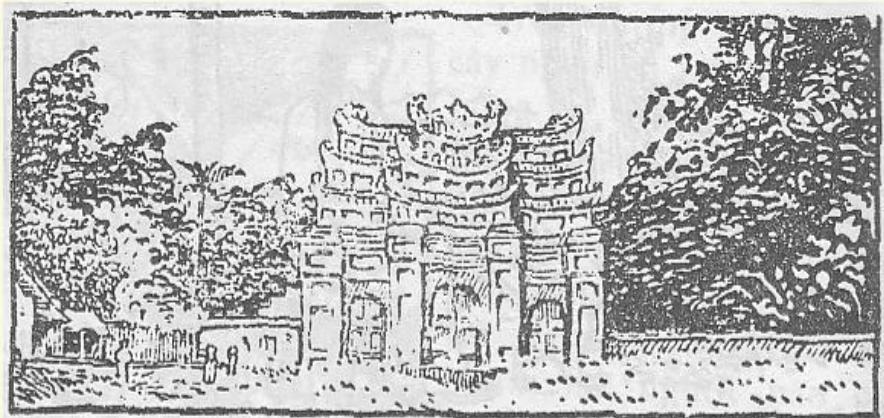
Cô Mão tho thẩn ngồi chơi một mình ở trong vườn. Cô thấy con mèo lượn qua, cô gọi, cô vẩy lại. Mèo đến lẩn quẩn ở bên cạnh, cái đuôi ve vẩy như vui mừng, cái đầu ngẩng lên như chào hỏi, miệng thì kêu " meo meo" ra dáng bằng lòng lắm.

Cô Mão chơi với con mèo cũng lấy làm vui thích. Cô lấy tay vuốt ve nó, ôm nó để ngồi vào trong lòng. Nhưng được một chốc, cô nắm đuôi con mèo, kéo một cái thật mạnh. Mèo bị đau, giận quá, giơ ngay chân ra cào cô một cái, xước cả tay, rồi bỏ mà đi mất.

Cô Mão xít xa, lại tho thẩn ngồi một mình ở trong vườn. Thế mới biết người ác chẳng ai chơi với.

Không ai muốn làm bạn với người ác.

60 - Ông Nguyễn Kim.



Triệu tướng: Cửa tam quan.

Khi nhà Mạc đã cướp ngôi vua rồi, thì ông Nguyễn Kim là người trung thành với nhà Lê, chạy trốn sang Lào. Người Lào giúp ông lương và tiền để ông đánh nhà Mạc phò nhà Lê. Ông lập ông hoàng tử Ninh là dòng dõi nhà Lê lên làm vua, rồi chiêu tập những người còn có bụng giúp nhà Lê.

Lúc ông đã đủ quân lính lương thực rồi, ông bèn về nước, đánh lấy đất Thanh Hóa, Nghệ An, rước vua Lê về, rồi lập một triều đình ở phía Nam. Năm năm sau ông đem quân ra Bắc đánh nhà Mạc, nhưng đến nửa đường thì bị một người hàng tướng nhà Mạc đánh thuốc độc chết.

Ông Nguyễn Kim thực là một người có công khôi phục lại nhà Lê. Đến nay ông nay ở Triệu tướng trong Thanh hóa.

Ông Nguyễn Kim là một người bầy tôi trung.